TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2017/HSST
Ngày 27/ 11/2017

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Ông Nguyễn Quang Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đinh Quốc Việt**

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Giang -** Th- ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa: **Ông Ngô Xuân Thành** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2016 tại Hội tr- ờng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2017/HSST ngày 16/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phong P**, sinh năm 1982.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 11, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1946. Con bà: Lại Thị T, sinh năm 1952. Gia đình có 5 anh em bị cáo là con thứ năm. Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

-Ngày 20/1/2008 bị công an phường MC, thị xã SC xử phạt vi phạm hành chính 150.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong 02/3/2008.

-Tại bản án số 103/2008/HSST ngày 04/6/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 03/4/2009 đã chấp hành xong bản án.

-Ngày 02/3/2012 bị áp dụng biện pháp đưa người nghiện vào chữa bệnh, lao động học tập tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động thành phố Thái Nguyên thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong.

-Ngày 31/3/2015 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường 03 tháng, đã chấp hành xong.

-Ngày 28/9/2017 bị công an huyện Phú Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" ngày 02/8/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2017 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Ng- ời bị hại:**

- Anh Dương Văn H – sinh năm 1982. (*Có mặt)*

Trú tại: Xóm LC, xã VH,huyện ĐH,tỉnh Thái Nguyên.

*** Ng- ời làm chứng:**

- Bà Lâm Thị T. (*Vắng mặt)*

Trú quán: Xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Phong P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 02/8/2017, P một mình đi xe đạp từ nhà đến cầu treo BO, thành phố TN đi về hướng ĐH, vừa đi vừa quan sát mục đích xem nhà nào có sơ hở thì trộm cắp tài sản.

Khi đi đến khu vực xóm LC, xã VH, huyện ĐH, P rẽ vào một ngõ nhỏ bên tay phải, đi khoảng 30m P thấy có một ngôi nhà đóng cửa (sau xác định là nhà anh Dương Văn H, sinh năm 1982), Phú dắt xe đạp vào sân gọi to không thấy ai trả lời P liền dựng xe đạp rồi đi lên khu vực nhà ngang thì thấy khóa cửa cũ, đã hỏng nên P nảy sinh ý định cậy cửa để xem có tài sản gì thì trộm cắp. P lấy con dao quắm chuôi gỗ dài khoảng 50cm để ở rìa hiên nhà ngang để bẻ khóa, thấy trong nhà ngang có 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh đen, BKS 20M2- 5033 (đăng kí xe mang tên Dương Văn H, địa chỉ: VH, ĐH, Thái Nguyên). P lấy chiếc kéo sắt ở bàn nấu bếp mở khóa xe mô tô, khi mở được khóa điện, P dắt ra ngoài sân và lấy 1 đoạn dây thừng dài khoảng 1,5m để ở xe rùa cạnh hiên nhà ngang rồi đặt xe đạp lên yên xe mô tô và dùng dây thừng buộc lại. Lúc này có bà Lâm Thị Tơ (sinh năm 1934, là bà nội của anh H) đứng cạnh nhà anh H nhìn thấy vào có hỏi P: "đi xe máy sao lại chằng theo xe đạp", P nói dối là được nhờ mang xe đạp đi sửa. Sau đó P điều khiển xe mô tô chở theo xe đạp phía sau đến quầy cầm đồ của chị Bùi Thị N (sinh năm 1965) tại tổ 13, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên cầm cố chiếc xe đạp cho chị N lấy 50.000 đồng đi đổ xăng xe mô tô vừa trộm cắp được. P tiếp tục điều khiển xe đến nhà chị gái ruột là Nguyễn Thị H (sinh năm 1978) ở thị trấn N, huyện YD, tỉnh BG chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe mô tô BKS 20M2-5033 ra về. Khi đến khu vực tổ 9, thị trấn HS, PB, tỉnh Thái Nguyên, P quan sát thấy 01 ngôi nhà ở ven đường (sau xác định là nhà anh Dương Văn H sinh năm 1983) có để 01 chiếc khoan điện ngoài cửa, quan sát thấy không có

người trông coi, P liền dựng xe ngoài rìa đường rồi đi bộ vào để lấy trộm chiếc máy khoan. Đến nơi P dùng tay rút dây cắm điện của máy khoan ra rồi cầm máy khoan quay ra chỗ để xe mô tô thì bị anh H phát hiện giữ lại báo cơ quan công an giải quyết.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số khung Y017074, số máy 5B94-017074, BKS 20M2- 5033 giá trị 10.000.000 đồng. Hiện đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là anh Dương Văn H quản lý sử dụng. - 160.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện đang được bảo quản tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H đã nhận lại tài sản, yêu cầu P phải bồi thường tiền thay ổ khóa xe máy là 420.000đ.

Tại bản cáo trạng số 83/KSĐT ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố bị cáo Nguyễn Phong P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Trong phần luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ nguyên quan điểm truy tố thể hiện qua bản quyết định truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo nh- sau:

□p dụng khoản 1 Điều 138 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Xử phạt bị cáo Phú mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 138 BLHS.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số khung Y017074, số máy 5B94-017074, BKS 20M2- 5033. Anh H đã nhận lại tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H yêu cầu bị cáo Phú phải bồi thường tiền thay ổ khóa xe máy là 420.000đ. Bị cáo P nhất trí bồi thường cho anh H số tiền trên. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận.

-Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của bị cáo số tiền 160.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận việc bị truy tố xét xử là không oan, đúng ng- ời, đúng tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, ng- ời bị hại.

Hội đồng xét xử.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo P thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Lời khai nhận tội

của bị cáo phù hợp với biên bản hiện tr- ờng, lời khai của ng- ời bị hại, ng- ời làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nh- vậy có đủ căn cứ xác định:

Hồi 9 giờ ngày 02/8/2017, tại xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Phong P đã có hành vi trộm cắp của anh Dương Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh đen, BKS 20M2-5033. Sau khi trộm cắp được tài sản P tiếp tục điều khiển xe mô tô trên trộm cắp tài sản tại thị trấn HS, huyện PB thì bị quần chúng nhân dân phát hiện báo cơ quan công an giải quyết.

Tại biên bản xác định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số khung Y017074, số máy 5B94-017074, BKS 20M2- 5033 giá trị 10.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng quy định.

Nội dung Khoản 1 Điều 138 BLHS quy định:

1."Ng- ời nào trộm cắp tài sản của ng- ời khác có giá trị từ hai triệu đồng đến d- ới năm m- ơi triệu đồng hoặc d- ới hai triệu đồng nh- ng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, ch- a đ- ợc xoá án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"

2…..

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 138 BLHS là phạt tiền sung quỹ Nhà n- ớc.

Bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện theo điều luật nói trên.

Xét hành vi lén lút trộm cắp tài sản do bị cáo P thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an ở địa ph- ơng, gây ảnh h- ởng xấu đến d- luận quần chúng nhân dân, mà còn xâm phạm trực tiếp đến tài sản của ng- ời khác đ- ợc pháp luật Nhà n- ớc ta bảo vệ.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã được đi cải tạo giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản về nhưng không coi đó là bài học khi tái hòa nhập cộng đồng lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS .

Bị cáo P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 48 BLHS.

Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập đ- ợc có trong hồ sơ xét thấy bị cáo Phú không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập. Do đó cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số khung Y017074, số máy 5B94-017074, BKS 20M2- 5033. Anh H đã nhận lại tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh H yêu cầu P phải bồi thường tiền thay ổ khóa xe là 420.000đ. Bị cáo P nhất trí bồi thường cho anh H số tiền trên. Xét thấy, việc thỏa thuận là tự nguyện Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận. Bị cáo P phải bồi thường cho anh H số tiền 420.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo P không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 160.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngoài ra bị cáo còn trộm cắp 01 chiếc máy khoan của anh Dương Văn H vào ngày 02/8/2017 ở thị trấn HS, huyện PB, công an huyện PB đã giải quyết theo thẩm quyền.

Với những phân tích ở trên xét lời đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà n- ớc.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Phong P phạm tội: ***"Trộm cắp tài sản"***.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Phong P 18(*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 04/08/2017.

□p dụng Điều 228 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo P 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 138 BLHS đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận. Bị cáo Phú phải bồi thường cho anh Dương Văn H số tiền 420.000đ (*bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo P không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành.

Tr□ờng hợp bản án đ□ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 160.000 (*một trăm sáu mươi nghìn*) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao vật chứng ngày 06/11/2017 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ và tiền theo ủy nhiệm chi ngày 03/11/2017).

3. Án phí: □p dụng Điều 99 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phong P phải chịu 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí DSST sung quỹ Nhà n- ớc.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- CA huyện Đồng Hỷ;
- CQTHAHS huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- B/c;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Quang Tuấn
(Đã ký)

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, ng- ời bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. ng- ời liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc bản án đ- ợc niêm yết.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Quang Tuấn